

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2018/HS-ST

Ngày 28 - 6 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Hoàng Minh Trinh

- Ông Huỳnh Thanh Trà

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàng Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Ngô Mạnh Lân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Huỳnh Ngọc Q (tên gọi khác: **Đ**); sinh ngày 10 tháng 6 năm 1988 tại thành phố Đà Nẵng; nơi ĐKKHKT: Đường V, phường B, quận C, thành phố Đà Nẵng, chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn H (chết) và bà Lê Thị T (không xác định); tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 28 tháng 3 năm 2018. (có mặt)

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng:

1. Ông Trần Công A – Sinh năm 1975 – Địa chỉ: Đường Y, phường X, quận C, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt không có lý do)

2. Bà Hoàng Thị Ngọc D – Sinh năm 1978 - Địa chỉ: Đường Đ, phường P quận C, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 09h30' ngày 05 tháng 02 năm 2018, Công an phường Phước Ninh kiểm tra phòng 601 Khách sạn New Heaven tại số 14 đường Lê Đình Dương, phường Phước Ninh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng phát hiện bắt quả tang Huỳnh Ngọc Q có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ của Huỳnh Ngọc Q gồm có:

- 15 gói I lông, bên trong có chứa chất rắn, dạng tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu A).
- 01 chai nhựa đầu có gắn ống hút, 01 tàu thủy tinh.
- 01 điện thoại di động hiệu Itee màu đen có số imei 1: 354942078728123 và số imei 2: 354942078728131, kèm theo 01 sim mang số thuê bao 0935123823.

Theo kết luận giám định số 23/GĐ-MT ngày 09 tháng 02 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Tinh thể rắn, màu trắng trong 15 gói I lông được niêm phong ký hiệu A gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine (MA). Khối lượng tinh thể: Mẫu A: 53,530 gam. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 51,453 gam mẫu A và toàn bộ vỏ bao gói mẫu.

Như vậy, tổng trọng lượng ma túy loại Methamphetamine thu giữ trong vụ án là 53,530 gam.

Quá trình điều tra, Huỳnh Ngọc Q khai nhận: Vào ngày 01 tháng 02 năm 2018, một người bạn tên I (chưa xác định được họ tên, địa chỉ) gọi điện nhờ Q giữ hộ số ma túy trên, sau đó I liên hệ cho một nam thanh niên (chưa xác định) đến đường Phạm Văn Đồng, thành phố Đà Nẵng đưa ma túy cho Q giữ, Khi nhận ma túy từ nam thanh niên, Q biết đó là ma túy nhưng vẫn giữ giúp, Q không biết nguồn gốc và mục đích sử dụng số ma túy trên của I. Đến ngày 04 tháng 02 năm 2018, Q đem theo số ma túy trên từ Quảng Nam ra Đà Nẵng và thuê phòng 601 Khách sạn New Heaven ngủ lại. Tại đây, Q lấy ma túy ra sử dụng và bị bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số 23/CT-VKSHC ngày 23 tháng 5 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Huỳnh Ngọc Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng đã đề cập và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt Huỳnh Ngọc Q từ 10 năm đến 11 năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử:

- + Tuyên tịch thu và tiêu hủy: 51,453 gam mẫu A và toàn bộ vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định theo kết luận giám định số 23/GĐ-MT ngày 09 tháng 02 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng; 01 chai nhựa đầu có gắn ống hút, 01 tàu thủy tinh.

- + Tuyên tịch thu và sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Itee màu đen có số imei 1: 354942078728123 và số imei 2: 354942078728131, kèm theo 01 sim mang số thuê bao 0935123823.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Ngọc Q khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng truy tố là đúng người, đúng tội, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo cũng như người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Ngọc Q thừa nhận: Vào lúc 09h30' ngày 05 tháng 02 năm 2018, tại phòng 601 Khách sạn New Heaven - số 14 đường Lê Đình Dương, phường Phước Ninh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Huỳnh Ngọc Q bị Công an phường Phước Ninh phát hiện bắt quả tang đang tàng trữ 53,530 gam ma túy loại MA nhằm mục đích giữ hộ người khác và có sử dụng. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, hành vi trên đây của Huỳnh Ngọc Q đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải Châu đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thì thấy: Bị cáo Huỳnh Ngọc Q nhận thức rõ tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ cá nhân nên vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Khung hình phạt bị cáo bị truy tố, xét xử có mức án từ 10 năm đến 15 năm tù nên hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự và an toàn xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, xâm phạm sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc nên cần thiết phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[3] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Ngọc Q đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối

cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xem xét, vận dụng khi quyết định hình phạt.

[6] Về quyết định hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc Q mức án nghiêm khắc, phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời để răn đe, phòng chống tội phạm nói chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Huỳnh Ngọc Q không có việc làm và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không thỏa mãn các điều kiện để áp dụng cũng như thi hành hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 51,453 gam mẫu A và toàn bộ vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định: Đây là vật cấm lưu hành nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 chai nhựa đầu có gắn ống hút, 01 tàu thủy tinh: Đây là vật không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu và tiêu hủy.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Itee màu đen có số imei 1: 354942078728123 và số imei 2: 354942078728131, kèm theo 01 sim mang số thuê bao 0935123823: Đây là vật bị cáo dùng để liên lạc liên quan đến việc tàng trữ ma túy nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu và sung công quỹ nhà nước.

[9] Đối với I và người thanh niên có hành vi giao ma túy cho Huỳnh Ngọc Q giữ hiện nay chưa xác định được họ tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

[10] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Ngọc Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Ngọc Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự
Xử phạt Huỳnh Ngọc Q 10 năm 06 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 28 tháng 3 năm 2018.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy: 51,453 gam mẫu A và toàn bộ vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 chai nhựa đầu có gắn ống hút, 01 tàu thủy tinh.
- Tịch thu và sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Itee màu đen có số imei 1: 354942078728123 và số imei 2: 354942078728131, kèm theo 01 sim mang số thuê bao 0935123823.

(Các vật chứng nêu trên hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24 tháng 5 năm 2018).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Huỳnh Ngọc Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

4. Bị cáo Huỳnh Ngọc Q có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hải Châu;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Công an quận Hải Châu;
- Chi cục THADS quận Hải Châu;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam CATP Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu Thảo

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA